

Số: 54 / 2018/ QĐST-.HNGĐ.

Y, ngày 28 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 264/2017/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị L, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1984

Cùng cư trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội
Do ông Dương Quốc D, sinh năm 1981- Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội huyện Y đại diện ủy quyền theo Quyết định ủy quyền số 4716/QĐ- NHCS ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 60, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lưu Thị L, sinh năm 1988

Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1984

Cùng cư trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ vợ chồng: Chị Lưu Thị L và anh Phạm Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị L, anh Đ thỏa thuận chị L nuôi 02 con chung Phạm Ngọc L, sinh 05/8/2007, Phạm Ngọc Z, sinh 29/01/2016. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Điều có quyền thăm nom con chung.

Số nợ: Ông D, chị L và anh Đ thỏa thuận anh Đ có trách nhiệm trả Ngân hàng chính sách xã hội tổng số tiền vay là 62.000.000đ tiền gốc và 4.598.206đ lãi tiền.

Án phí: chị L tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0001529 ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, chị L được hoàn trả số tiền là 150.000đ. Anh Phạm Ngọc Đ phải chịu 1.665.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành (tức ngày 20/3/2018), người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất như trong 02 giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 25/02/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND(02b);
- THA;
- Tư pháp xã T ;
- Lưu HS-VP;
- Các đương sự.

Bùi Thị Hương